

**NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

108 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 024.39421030
GCNĐKKD số 0100111948
Cấp thay đổi lần 13 ngày 08/01/2024

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua các Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam

Căn cứ quy định hiện hành của Nhà nước và các văn bản hướng dẫn của các Bộ, Ngành trong lĩnh vực tài chính – kế toán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank);

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/04/2023 của Đại hội đồng cổ đông VietinBank;

Căn cứ Công văn số 6872/NHNN-TCKT ngày 31/08/2023 của Ngân hàng Nhà nước về việc kế hoạch tài chính và giao chỉ tiêu đánh giá hiệu quả đầu tư vốn của Nhà nước năm 2023 của VietinBank;

Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 350/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 02/10/2023 của Hội đồng quản trị VietinBank về việc phê duyệt, công bố chính thức các chỉ tiêu kế hoạch tài chính năm 2023;

Căn cứ Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 của VietinBank được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;

Căn cứ Báo cáo của Ban Kiểm soát VietinBank về kết quả thẩm định Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 của VietinBank;

Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông:

Bám sát các chỉ đạo của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước, VietinBank tiếp tục khẳng định và phát huy tốt vai trò là ngân hàng chủ lực, trụ cột của nền kinh tế Việt Nam, đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Đồng thời, năm 2023 là năm có tính chất quyết định việc thực hiện Kế hoạch kinh doanh trung hạn giai đoạn 2021 – 2023 mang tính thách thức cao của VietinBank. Một số chỉ tiêu tài chính đạt được năm 2023 của Ngân hàng như sau:

DVT: tỷ đồng/%

TT	Nội dung	Thực hiện năm 2023	Thực hiện năm 2022	+/- so với 2022	+/- % so với 2022	Kế hoạch năm 2023
1	Tổng tài sản	2.032.614	1.808.811	+223.803	+12,4%	Tăng trưởng từ 5%-10%
2	Dư nợ tín dụng	1.478.228	1.279.845	+198.383	+15,5%	Tăng trưởng theo hạn mức tăng trưởng tín dụng được NHNN phê duyệt và định hướng chính sách điều hành tín dụng của NHNN trong từng thời kỳ.
3	Nguồn vốn huy	1.526.275	1.340.546	+185.729	+13,9%	Tăng trưởng phù hợp với tốc

TT	Nội dung	Thực hiện năm 2023	Thực hiện năm 2022	+/- so với 2022	+/- % so với 2022	Kế hoạch năm 2023
	động					độ tăng trưởng tín dụng, đảm bảo các tỷ lệ an toàn theo quy định của NHNN.
4	Tỷ lệ nợ xấu/dư nợ tín dụng theo Thông tư 11	1%	1,1%			<1,8%
5	LNTT riêng lẻ	24.194	20.538	+3.656	+17,8%	22.500 tỷ đồng
6	LNTT hợp nhất	24.990	21.132	+3.858	+18,3%	

(Nguồn: BCTC hợp nhất và BCTC riêng lẻ năm 2023 đã được kiểm toán)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông:

- Thông qua các Báo cáo tài chính năm 2023 được lập theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chế độ kế toán các TCTD Việt Nam tại ngày 31/12/2023 và cho giai đoạn từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2023 của VietinBank đã được kiểm toán.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị VietinBank được điều chỉnh số liệu các Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán theo yêu cầu của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (nếu có).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
 CHỦ TỊCH HĐQT *R*



Trần Minh Bình

